

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2018

Số: 249/QĐ-CTHADS

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thế Anh**

Địa chỉ: 32 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Điều 142 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 226/2018/HNGĐ-PT ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 1509/QĐ-CCTHADS ngày 23/3/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đơn của ông Bùi Thế Anh, địa chỉ: 32 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung đơn: *Khiếu nại Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thế Anh.*

Trên cơ sở nội dung đơn khiếu nại của ông Bùi Thế Anh, kết quả kiểm tra hồ sơ thi hành án và báo cáo giải trình của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy:

Căn cứ Bản án số 226/2018/HNGĐ-PT ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Đơn yêu cầu thi hành án của ông Bùi Thế Anh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 đã ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 1509/QĐ-CCTHADS ngày 23/3/2018, cho thi hành khoản:

*“Buộc bà Đặng Hồng Nguyên có trách nhiệm trả cho ông Bùi Thế Anh số tiền chênh lệch là 589.627.600 đồng.*

*Buộc bà Đặng Hồng Nguyên phải trả 07 lượng vàng SJC tương đương số tiền 258.160.000 đồng ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.*

*Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất được xác định theo*



*thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự”.*

### **Quá trình tổ chức thi hành án thể hiện:**

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 (sau đây gọi tắt là Chấp hành viên) đã thực hiện thông báo quyết định thi hành án cho ông Bùi Thế Anh và bà Đặng Hồng Nguyên theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Ngày 11/4/2018, Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 nhận được đơn kiến nghị của ông Bùi Thế Anh với nội dung yêu cầu áp dụng biện pháp tạm dừng đăng ký, chuyển dịch, thay đổi về tài sản đối với nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; yêu cầu ra quyết định cưỡng chế thi hành án đối với nhà đất trên để trả nợ cho ông.

Ngày 16/4/2018, Chấp hành viên ban hành Quyết định số 232/QĐ-CCTHADS về việc tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đối với nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018, sau khi Chấp hành viên giải thích các quyền và nghĩa vụ của bà Đặng Hồng Nguyên, ông Bùi Thế Anh, bà Vũ Thị Tú Anh (bà Tú Anh và ông Hải là người được thi hành án của bà Đặng Hồng Nguyên theo Quyết định thi hành án số 1757/QĐ-THA ngày 12/4/2018) về việc thi hành án, các bên đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Các bên cùng có ý kiến như sau:

*“- Theo Quyết định thi hành án số 1509/QĐ-THA ngày 23/3/2018 thì bà Đặng Hồng Nguyên phải trả cho ông Bùi Thế Anh số tiền chênh lệch là 589.627.600 đồng, trả 07 lượng vàng SJC tương đương số tiền 258.160.000 đồng và số tiền lãi chậm thi hành án theo quy định.*

*Số tiền lãi chậm thi hành án được tính từ ngày 20/3/2018 đến ngày 26/4/2018 theo mức lãi suất 10%/năm; số tiền lãi chậm trả là 8.713.373 đồng...*

*Như vậy, bà Đặng Hồng Nguyên phải thi hành nghĩa vụ trả ông Thế Anh 856.500.973 đồng, ...”*

Ngày 26/4/2018, ông Bùi Thế Anh có Giấy đề nghị Cơ quan thi hành án chuyển số tiền mà ông được thi hành án vào tài khoản tên Bùi Thế Anh, số 6220205169041 tại Chi nhánh Agribank Chợ Lớn.



Ngày 26/4/2018, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 ban hành Quyết định số 84/QĐ-CCTHA về việc thu phí thi hành án dân sự đối với số tiền bà Đặng Hồng Nguyên thực nhận tiền, tài sản là  $1.460.770.800 \text{ đ} \times 3\% = 43.823.124$  đồng.

Ngày 26/4/2018, bà Đặng Hồng Nguyên nộp số tiền 856.500.973 đồng để trả cho ông Bùi Thế Anh.

Cùng ngày 26/4/2018, Chấp hành viên ban hành Quyết định số 243/QĐ-CCTHADS về việc chấm dứt tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của bà Đặng Hồng Nguyên.

Tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 27/4/2018, Chấp hành viên giải thích cho ông Bùi Thế Anh số tiền phí thi hành án mà ông Anh phải nộp bao gồm số tiền được chia tài sản ly hôn theo nội dung bản án và số tiền bà Đặng Hồng Nguyên phải trả cho ông Bùi Thế Anh, tiền lãi chậm thi hành án là  $(1.460.770.800 \text{ đ} + 258.160.000 \text{ đ} + 8.713.373 \text{ đ}) \times 3\% = 51.829.325$  đồng.

Ngày 27/4/2018, ông Bùi Thế Anh khiếu nại Chấp hành viên, nội dung:

- Chấp hành viên không cho ông quyền ưu tiên mua tài sản chung là nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chấp hành viên không tiến hành hòa giải để ông và bà Nguyên đi đến thỏa thuận việc thi hành án.

- Chấp hành viên tính phí thi hành án mà ông phải nộp sai theo quy định pháp luật.

- Chấp hành viên tính lãi chậm thi hành án sai theo quy định pháp luật.

Ngày 02/5/2018, bà Đặng Hồng Nguyên nộp phí thi hành án là 43.823.124 đồng theo Quyết định thu phí số 84/QĐ-CCTHA ngày 26/4/2018.

Ngày 25/5/2018, Chấp hành viên ban hành Quyết định số 30/QĐ-CCTHADS về việc khấu trừ tiền của người phải thi hành án để khấu trừ số tiền 31.675.508 đồng trong tổng số tiền mà ông Bùi Thế Anh được bà Đặng Hồng Nguyên trả để thi hành nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm của ông Bùi Thế Anh theo Quyết định thi hành án 1518/QĐ-CCTHADS ngày 02/4/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1.

Ngày 30/5/2018, Chấp hành viên ban hành Thông báo số 1990/TB-CCTHA, thông báo cho ông Bùi Thế Anh biết: ông Bùi Thế Anh phải nộp phí thi hành án khi nhận tiền là 25.695.029 đồng ( $856.500.973 \text{ đồng} \times 3\%$ ) và đề nghị



ông Bùi Thế Anh liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 để nhận số tiền do bà Nguyễn trả. Hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo mà ông không đến nhận thì Chấp hành viên sẽ xử lý số tiền ông được nhận theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Bùi Thế Anh vẫn không đến nhận số tiền được thi hành án theo thông báo của Chấp hành viên.

Ngày 31/5/2018, Chấp hành viên có Tờ trình báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 về việc tính lại tiền phí thi hành án đối với ông Bùi Thế Anh và bà Đặng Hồng Nguyên, nội dung:

*“Trong vụ việc này, đơn yêu cầu thi hành án của ông Bùi Thế Anh chỉ yêu cầu bà Nguyễn trả tiền chênh lệch giá trị tài sản là và tiền là 589.627.600 đồng và số tiền nợ là 258.160.000 đồng cùng tiền lãi chậm thi hành án. Do đó, quyết định thi hành án số 1509/QĐ-CCTHADS chỉ có nội dung trả tiền chênh lệch và tiền nợ cùng lãi chậm trả, không có nội dung chia tài sản chung khi ly hôn.*

*Vì thế, Cơ quan thi hành án không tổ chức thi hành phân chia cho bà Đặng Hồng Nguyên được sử dụng căn nhà tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, không tổ chức thi hành phân chia cho ông Bùi Thế Anh được sử dụng căn nhà tại địa chỉ C2/22 TP Ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh do đương sự không yêu cầu thi hành án.*

*Vì vậy, Cơ quan thi hành án không tổ chức thi hành phân tài sản này thì không tính phí thi hành án trên giá trị phân tài sản là nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4 và C2/22 TP Ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh.*

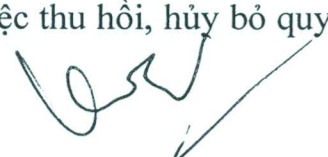
*Cơ quan thi hành án chỉ tính phí trên giá trị tài sản được nhận khi có ra quyết định thi hành án và tổ chức việc thi hành án, đương sự được nhận tài sản.*

*Như vậy, bà Nguyễn không nhận được tiền, tài sản gì do Cơ quan thi hành án tổ chức thi hành, nên bà Nguyễn không phải chịu phí thi hành án.*

*Ông Bùi Thế Anh chỉ phải nộp phí thi hành án trên số tiền được nhận là  $856.500.973 \text{ đồng} \times 3\% = 25.695.029 \text{ đồng}$ .*

*Do đó, việc đã thu phí của bà Đặng Hồng Nguyên là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Nên thực hiện việc thoái thu số tiền phí thi hành án là 43.823.124 đồng mà bà Nguyễn đã nộp và thực hiện việc chi trả bà Nguyễn số tiền này. Đồng thời, thu hồi, hủy bỏ quyết định thu phí thi hành án số 84/QĐ-CCTHADS ngày 26/4/2018”.*

Ngày 15/6/2018, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 ban hành Quyết định số 242/QĐ-CCTHADS về việc thu hồi, hủy bỏ quyết định về thi



hành án, nội dung: *Thu hồi Quyết định số 84/QĐ-CCTHA về việc thu phí thi hành án dân sự đối với bà Đặng Hồng Nguyên.*

Ngày 07/6/2018, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 ban hành Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thế Anh, nội dung: *Không chấp nhận toàn bộ đơn khiếu nại của ông Bùi Thế Anh, nội dung khiếu nại Chấp hành viên không cho ông quyền ưu tiên mua tài sản chung là nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Chấp hành viên không tiến hành hòa giải để ông và bà Nguyễn đi đến thỏa thuận việc thi hành án; Chấp hành viên tính phí thi hành án mà ông phải nộp sai quy định pháp luật; Chấp hành viên tính lãi chậm thi hành án sai quy định pháp luật.*

Không đồng ý với Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thế Anh. Ông Bùi Thế Anh khiếu nại lên Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi xem xét việc tổ chức thi hành án, nội dung khiếu nại của ông Bùi Thế Anh, đối chiếu các quy định của pháp luật, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh nhận xét:

Đối với nội dung khiếu nại Chấp hành viên không cho ông quyền ưu tiên mua tài sản chung là nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giá thỏa thuận với bà Nguyễn, xét thấy:

Tại khoản 3 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự quy định: ***“Chủ sở hữu chung được quyền ưu tiên mua phần tài sản của người phải thi hành án trong khối tài sản thuộc sở hữu chung.***

*Trước khi bán tài sản lần đầu đối với tài sản thuộc sở hữu chung, Chấp hành viên thông báo và định thời hạn cho chủ sở hữu chung mua phần tài sản của người phải thi hành án theo giá đã định trong thời hạn 03 tháng đối với bất động sản, 01 tháng đối với động sản; đối với những lần bán tài sản tiếp theo thì thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày được thông báo hợp lệ”*

Đối chiếu quy định pháp luật viện dẫn nêu trên thì việc ưu tiên mua tài sản chung được áp dụng trong trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản chung của người phải thi hành án với người khác để thi hành án. Quá trình tổ chức thi hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 1509/QĐ-CCTHADS ngày 23/3/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 thể hiện:



Hết thời hạn tự nguyện thi hành án, bà Đặng Hồng Nguyên đã nộp đủ số tiền để trả cho ông Bùi Thế Anh. Bà Đặng Hồng Nguyên đã thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án. Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 không áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án là nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, không thực hiện việc bán đấu giá nhà, đất nêu trên. Do đó, việc ông Bùi Thế Anh yêu cầu được ưu tiên mua nhà, đất tại địa chỉ C3/37N Phạm Hùng, Ấp 4, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giá thỏa thuận với bà Nguyên là không có cơ sở.

Vì vậy, khiếu nại của ông Bùi Thế Anh cho rằng Chấp hành viên vi phạm khi không cho ông quyền ưu tiên mua tài sản chung là không có cơ sở để chấp nhận.

Đối với nội dung khiếu nại Chấp hành viên không tiến hành hòa giải để ông và bà Nguyên đi đến thỏa thuận việc thi hành án, xét thấy:

Khoản 1 Điều 6 Luật Thi hành án dân sự quy định:

*“Đương sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Kết quả thi hành án theo thỏa thuận được công nhận.*

*Theo yêu cầu của đương sự, Chấp hành viên có trách nhiệm chứng kiến việc thỏa thuận về thi hành án”.*

Khoản 2 Điều 5 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự quy định:

*“2. Trường hợp cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định thi hành án, đương sự vẫn có quyền tự thỏa thuận. Thỏa thuận phải thể hiện rõ thời gian, địa điểm, nội dung thỏa thuận, thời hạn thực hiện thỏa thuận, hậu quả pháp lý đối với việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nội dung đã thỏa thuận, có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên tham gia.*

*Trường hợp các bên không tự nguyện thực hiện theo đúng nội dung đã thỏa thuận thì cơ quan thi hành án dân sự căn cứ nội dung quyết định thi hành án và kết quả đã thi hành theo thỏa thuận, đề nghị của đương sự để tổ chức thi hành, trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 50 Luật Thi hành án dân sự”.*

Tại buổi làm việc ngày 26/4/2018 thì ông Bùi Thế Anh và bà Đặng Hồng Nguyên đã thống nhất thỏa thuận việc tổ chức thi hành án, cụ thể như sau: “Bà



Đặng Hồng Nguyên phải trả cho ông Bùi Thế Anh số tiền chênh lệch là 589.627.600 đồng, trả 07 lượng vàng SJC tương đương số tiền 258.160.000 đồng và số tiền lãi chậm thi hành án được tính từ ngày 20/3/2018 đến ngày 26/4/2018 theo mức lãi suất 10%/năm là 8.713.373 đồng.

Như vậy, bà Đặng Hồng Nguyên phải thi hành nghĩa vụ trả ông Thế Anh 856.500.973 đồng.

Hôm nay, bà Đặng Hồng Nguyên thực hiện việc nộp toàn bộ số tiền phải thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 1 để thực hiện nghĩa vụ thi hành án có tại Chi cục THADS Quận 1. Mọi quyền lợi, nghĩa vụ của các bên theo quyết định thi hành án có tại Quận 1 được chấm dứt. Các bên đề nghị Chi cục thi hành án dân sự Quận 1 giải tỏa quyết định ngăn chặn nhà, đất và kết thúc việc thi hành án... ” (Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018)

Như vậy, đây là thỏa thuận của của ông Bùi Thế Anh, bà Đặng Hồng Nguyên, do ông Thế Anh và bà Đặng Hồng Nguyên tự nguyện thể hiện ý chí, không vi phạm pháp luật, không vi phạm quyền lợi ích hợp pháp của chủ thể khác, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh thực hiện nghĩa vụ nên Chấp hành viên ghi nhận và tổ chức cho đương sự thực hiện là phù hợp với các quy định pháp luật đã viện dẫn trên.

Do đó, ông Bùi Thế Anh khiếu nại cho rằng Chấp hành viên không tiến hành hòa giải để ông và bà Nguyên đi đến thỏa thuận việc thi hành án là không có căn cứ.

Đối với nội dung khiếu nại Chấp hành viên tính lãi chậm thi hành án sai quy định pháp luật, xét thấy:

Theo nội dung án tuyên: “Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự”.

Tuy nhiên, tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018, sau khi Chấp hành viên giải thích các quyền và nghĩa vụ của bà Đặng Hồng Nguyên, ông Bùi Thế Anh, bà Vũ Thị Tú Anh (bà Tú Anh và ông Hải là người được thi hành án của bà Đặng Hồng Nguyên theo Quyết định thi hành án số 1757/QĐ-THA ngày 12/4/2018) về việc thi hành án, các bên đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Các bên cùng có ý kiến như sau:



“- Theo Quyết định thi hành án số 1509/QĐ-THA ngày 23/3/2018 thì bà Đặng Hồng Nguyên phải trả cho ông Bùi Thế Anh số tiền chênh lệch là 589.627.600 đồng, trả 07 lượng vàng SJC tương đương số tiền 258.160.000 đồng và số tiền lãi chậm thi hành án theo quy định.

*Số tiền lãi chậm thi hành án được tính từ ngày 20/3/2018 đến ngày 26/4/2018 theo mức lãi suất 10%/năm; số tiền lãi chậm trả là 8.713.373 đồng..”*

Như vậy, việc tính tiền lãi chậm thi hành án Chấp hành viên thực hiện theo nội dung thỏa thuận của các đương sự tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018 nêu trên.

Căn cứ thỏa thuận tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018, bà Đặng Hồng Nguyên đã nộp số tiền 856.500.973 đồng trả cho ông Bùi Thế Anh tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1.

Vì vậy, việc ông Bùi Thế Anh khiếu nại Chấp hành viên tính lãi chậm thi hành án sai quy định pháp luật là không có căn cứ.

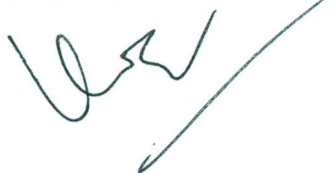
Đối với nội dung khiếu nại Chấp hành viên tính phí thi hành án mà ông phải nộp sai quy định pháp luật, xét thấy:

Tại Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 26/4/2018 do Chấp hành viên lập đối với bà Đặng Hồng Nguyên, ông Bùi Thế Anh và bà Vũ Thị Tú Anh (bà Vũ Thị Tú Anh là người được thi hành án của bà Đặng Hồng Nguyên theo Quyết định thi hành án số 1757/QĐ-THA ngày 12/4/2018) có nội dung: “ông Bùi Thế Anh được nhận tiền, tài sản tương ứng phải nộp phí thi hành án là  $(1.460.770.800 \text{ đồng} \times 3\%) + (258.160.000 \text{ đồng} \times 3\%) + (8.713.373 \text{ đồng} \times 3\%) = 51.829.325 \text{ đồng}$ ”.

Tuy nhiên, sau khi xem xét việc thi hành án, đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự:

“1. Người được thi hành án phải nộp phí thi hành án dân sự như sau:

a) Số tiền, giá trị tài sản thực nhận từ trên hai lần mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang do Nhà nước quy định đến 5.000.000.000 đồng thì mức phí thi hành án dân sự là 3% số tiền, giá trị tài sản thực nhận”.





Chấp hành viên xác định số tiền bà Đặng Hồng Nguyên đã nộp để trả cho ông Bùi Thế Anh là 856.500.973 đồng nên Chấp hành viên ban hành Thông báo số 1990/TB-CCTHA ngày 30/5/2018, thông báo cho ông Bùi Thế Anh biết tiền phí thi hành án mà ông phải nộp khi nhận tiền là  $856.500.973 \text{ đồng} \times 3\% = 25.695.029 \text{ đồng}$  là hoàn toàn phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính viện dẫn nêu trên.

Do đó, việc ông Bùi Thế Anh khiếu nại cho rằng Chấp hành viên tính phí thi hành án mà ông phải nộp sai quy định pháp luật là không có căn cứ.

Từ những nhận xét, phân tích trên, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Không chấp nhận khiếu nại của ông Bùi Thế Anh; giữ nguyên Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Thế Anh.

Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 có trách nhiệm chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức thi hành Bản án số 226/2018/HNGĐ-PT ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Tổng cục THADS;
- Trung tâm DLTT & KT THADS ;
- VKSND TP.HCM;
- Cục trưởng;
- Lưu VT, Phòng KT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Hữu Hòa